

Bản án số: 03/2018/HS - ST

Ngày 25/01/2019.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Tạ Thị Hồng Ngân.**

Các Hội thẩm nhân dân: **1. Ông Nguyễn Chí Đức;**

2. Bà Nguyễn Thị Hoa.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Đào Thị Anh Ninh** – Thư ký Tòa án Nhân dân huyện Phù Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh tham gia phiên tòa:
Bà **Vương Thị Đàm Chuyên** – Kiểm sát viên

Hôm nay, ngày 25/01/2019 tại Trụ sở TAND huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ, TAND huyện Phù Ninh mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 02/2019/ HSST ngày 10/01/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2019/QĐXXST - HS ngày 14/01/2019 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Hồng P; SN 1995; Tên gọi khác: Không; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Khu Núi Miếu, TT PC, huyện PN, tỉnh PT; Trình độ văn hóa: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Kiều H, SN 1968 (Hiện đang chấp hành án tại trại giam Hồng Ca); Con bà: Phạm Thị Ng, SN 1976; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13/08/2018, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ. Hôm nay, có mặt

2. Nguyễn Văn N; SN 1997; Tên gọi khác: Không; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Khu 8, xã BT, huyện PN, tỉnh PT; Trình độ văn hóa: 6/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Văn H, SN 1973; Con bà: Trần Thị B, SN 1973; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, hiện đang tại ngoại tại khu 8, xã BT, huyện PN, tỉnh PT. Hôm nay, có mặt.

Người bị hại: Anh **Nguyễn Chung Ngh,** SN 1998; Địa chỉ: Khu Nam Tiến, TT PC, huyện PN, tỉnh PT. Hôm nay, vắng mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Ông **Nguyễn Ngọc Ch**, SN 1966; Địa chỉ: Khu Nam Tiến, TT PC, huyện PN, tỉnh PT.

- Anh **Đỗ Quốc H**, SN 1991; Nơi ĐKKHKT: Khu 5, xã HG, huyện PN, tỉnh PT; Địa chỉ tạm trú: Khu 7, xã PL, huyện PN tỉnh PT.

Hôm nay, đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 13/01/2018, Nguyễn Chung Ngh, sinh ngày 27/04/1998, HKTT: khu Nam Tiến, thị trấn PC, huyện PN, tỉnh PT điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA GRAVITA, màu đen bạc, BKS: 19P1 – 012.47, số máy: 31C2013045; số khung: 1C20BY013027; đến nhà của Nguyễn Hồng P, sinh ngày 12/06/1995, HKTT: Khu Núi Miếu, thị trấn PC, huyện PN, tỉnh PT để chơi. Tại đây, Ngh gặp P đang ở nhà cùng Đỗ Trần Phương Th, sinh ngày 29/05/1998, HKTT: khu 11, thị trấn Hùng Sơn, huyện LT, tỉnh PT và Nguyễn Văn N, sinh ngày 12/02/1997, HKTT: khu 8, xã BT, huyện PN, tỉnh PT cùng chơi ở đó. 04 người ngồi chơi, nói chuyện, được một lúc N hỏi mượn Ngh chiếc xe mô tô trên để đi chơi, Ngh đồng ý. Sau đó Ngh ngủ trên ghế ở phòng khách nhà P. Khoảng 23 giờ 30 cùng ngày, N một mình điều khiển xe mô tô của Ngh đến quán điện tử ở gần trường Đại học Công nghiệp Việt Trì thuộc xã Tiên Kiên, huyện LT, tỉnh PT. Khoảng 01 tiếng sau, do cần tiền để nạp game trên điện thoại, P gọi điện cho N bảo N mang chiếc xe mô tô của Ngh đến nhà của Đỗ Quốc H, sinh ngày 09/02/1991, HKTT: khu 5, xã HG, huyện PN, tỉnh PT - Tạm trú: khu 7, xã PhL, huyện PN, tỉnh PT cầm cố lấy tiền tiêu sài. N đồng ý, rồi một mình điều khiển xe mô tô trên đến nhà của H và đặt vấn đề cầm cố chiếc xe lấy 2.000.000 đồng, H đồng ý. Sau khi N giao xe cho Hg, H đưa cho N số tiền 1.800.000 đồng, còn H giữ lại 200.000 đồng tiền lãi. N cầm tiền, gọi taxi đi từ nhà H về quán điện tử trên hết 100.000 đồng, rồi tiếp tục chơi điện tử. Số tiền còn lại 1.700.000 đồng N mua thẻ điện thoại cho P hết 1.200.000 đồng, còn 500.000 đồng N cất đi. Đến khoảng 12 giờ ngày 14/01/2018 Phong ra quán điện tử cùng N. Tại đây, P bảo N tiếp tục đến chỗ của H lấy thêm 2.000.000 đồng từ việc cầm cố xe của Ngh. N đồng ý rồi thuê taxi đến gặp H và nói với H muốn lấy thêm 2.000.000 đồng nữa, H đồng ý và đưa cho N 1.900.000 đồng, còn H giữ lại 100.000 đồng tiền lãi. N cầm số tiền trên đi taxi về quán điện tử trên hết 200.000 đồng, rồi tiếp tục chơi điện tử. Tại quán điện tử N đã sử dụng 300.000 đồng để mua thẻ điện thoại cho bản thân, 200.000 đồng để trả tiền chơi điện tử, còn lại 1.200.000 đồng và 500.000 đồng còn lại từ trước N đưa cho P tiêu sài cá nhân hết. Khoảng 17 giờ ngày 14/01/2018, N và P đi về nhà của P thì gặp Ngh. P nói chuyện với Ngh về việc đã cầm xe của Ngh và hẹn Ngh 4-5 ngày sau sẽ lấy xe về cho Ngh, Ngh không nói gì và đi về nhà. Ngày 30/01/2018, không thấy

Nvà P trả lại xe nên anh Ngh đã làm đơn trình báo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Ninh và giao nộp 01 Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 013915 do Công an huyện Phù Ninh cấp ngày 18/12/2013, chủ xe: Nguyễn Ngọc Ch (sinh năm 1966, HKTT: khu Nam Tiến, thị trấn PC, huyện PN, tỉnh PT là bố đẻ của Ngh), Biển số đăng ký 19P1 – 012.47.

Ngày 30/01/2018, sau khi được thông báo, Đỗ Quốc H đã tự nguyện giao nộp 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA GRAVITA, BKS: 19P1 – 012.47, màu sơn đen bạc, số máy: 31C2013045; số khung: 1C20BY013027, xe mô tô đã cũ, đã qua sử dụng, cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Ninh để phục vụ điều tra và có yêu cầu N phải hoàn trả lại 4.000.000 đồng.

Tại Bản Kết luận định giá tài sản số 04 ngày 28/02/2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện Phù Ninh kết luận: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA GRAVITA, màu sơn: Đen Bạc, Biển kiểm soát: 19P1 – 012.47. Thời điểm hiện tại có trị giá là: 7.000.000 đồng.

Ngày 08/03/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Ninh đã trả lại chiếc xe trên cùng giấy chứng nhận đăng ký xe cho chủ sở hữu là ông Nguyễn Ngọc Ch. Ông Ch đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì.

Ngày 27/12/2018, Nguyễn Văn N đã bồi thường cho anh Đỗ Quốc H - người nhận cầm cố xe số tiền 4.000.000 đồng để khắc phục hậu quả. Anh H không có yêu cầu gì thêm.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Ninh, P và N đã khai nhận toàn bộ hành vi Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản của mình như đã nêu trên. Lời khai của P và N phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án.

Tại cáo trạng số 04/ KSDT ngày 09/01/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh đã truy tố Nguyễn Hồng P và Nguyễn Văn N về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, sau khi phát biểu quan điểm luận tội, đại diện VKSND huyện Phù Ninh đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 điều 175, điểm i, s khoản 1 điều 51 BLHS 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng P từ 06 tháng tù giam đến 09 tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Áp dụng điểm b khoản 1 điều 175, điểm b, i, s khoản 1 điều 51; điều 36 BLHS 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N từ 09 tháng cải tạo không giam giữ đến 12 tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã BT nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo. Miễn khấu trừ một phần thu nhập đối với bị cáo N.

Về trách nhiệm dân sự: Xác nhận bị cáo Nguyễn Văn N đã hoàn trả cho anh Đỗ Quốc H đủ số tiền 4.000.000 đồng và anh H không có yêu cầu gì thêm.

Về xử lý vật chứng: Xác nhận Cơ quan điều tra Công an huyện Phù Ninh đã trả cho ông Nguyễn Ngọc Ch 01 chiếc xe máy YAMAHA GRAVITA BKS 19P1 - 012.47.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 23 giờ 30 ngày 13/01/2018, tại nhà ở của Nguyễn Hồng P, Nguyễn Văn N được Nguyễn Chung Ngh cho mượn chiếc xe mô tô YAMAHA GRAVITA, màu sơn đen bạc, BKS: 19P1 – 012.47, số máy: 31C2013045; số khung: 1C20BY013027, trị giá 7.000.000 đồng để đi chơi. Sau đó, do cần tiền để chi tiêu cá nhân, P cùng với N đã đem xe đi cầm cố cho Đỗ Quốc H, sinh ngày 09/02/1991, HKTT: khu 5, xã HG, huyện PN, tỉnh PT - Tạm trú: khu 7, xã PL, huyện PN, tỉnh PT 02 lần với tổng số tiền là 4.000.000 đồng và chi tiêu hết dẫn đến không có khả năng trả lại tài sản.

[2] Hành vi nêu trên của các bị cáo đã bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh truy tố về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, không những vậy hành vi đó còn gây mất trật tự trị an xã hội và gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần phải có một hình phạt tương ứng với hành vi phạm tội của các bị cáo để có tác dụng dăn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Tuy nhiên, trước khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử có xem xét đến nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo.

Về nhân thân của bị cáo: Các bị cáo chưa có tiền án tiền sự.

Về tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Lần phạm tội này của các bị cáo là lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó, Hội đồng xét xử cho các bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Riêng đối với bị cáo Nguyễn Văn N do trong quá trình điều tra bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho anh Đỗ Quốc H toàn bộ số tiền mà bị cáo đã cầm cố xe máy nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1 điều 51 BLHS. Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[4] Đánh giá vai trò của từng bị cáo trong vụ án: Đối với bị cáo Nguyễn Hồng P: Mặc dù bị cáo Pg không phải là người trực tiếp mượn xe máy và mang

xe máy đi cầm cố nhưng số tiền cầm cố xe máy bị cáo là người sử dụng là chủ yếu. Mặt khác, bị cáo là người chủ động đặt vấn đề với N về việc mang xe máy đi cầm cố lấy tiền tiêu xài. Ngoài ra, ngoài hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản của anh Ngh thì ngày 01/3/2018 bị cáo còn có hành “Cướp tài sản” tại huyện LT, tỉnh PT và đã bị bắt tạm giam về hành vi này vào ngày 13/8/2018. Do đó, cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo là cách ly khỏi đời sống xã hội để bị cáo có thời gian cải tạo thành công dân tốt cho gia đình và xã hội.

Đối với bị cáo Nguyễn Văn N: Mặc dù số tiền mà bị cáo sử dụng sau khi đi cầm cố xe máy ít hơn bị cáo Ph nhưng bị cáo là người trực tiếp mượn xe của anh Ngh và trực tiếp mang xe máy đi cầm cố lấy tiền. Tuy nhiên, sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả bằng việc hoàn trả cho anh H toàn bộ số tiền đã cầm cố xe. Bị cáo có nhân thân tốt và có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng do đó xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội cũng đủ để bị cáo nhận thức được sai lầm của bản thân và cải tạo thành công dân tốt.

[5] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào Biên bản xác minh tài sản của Cơ quan cảnh sát điều tra thì các không có tài sản gì riêng, tại phiên tòa hôm nay các bị cáo khai không có việc làm và không có thu nhập thường xuyên, ổn định nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo và miễn khấu trừ một phần thu nhập đối với bị cáo N.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Văn N đã tự nguyện hoàn trả cho anh Đỗ Quốc H toàn bộ số tiền bị cáo cầm cố xe máy là 4.000.000 đồng, anh H đã nhận đủ tiền và không có yêu cầu bồi thường gì thêm. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo cũng không yêu cầu bị P phải hoàn trả cho mình khoản tiền mà bị cáo đã bỏ ra để hoàn trả cho anh H tương ứng với số tiền mà bị cáo P đã sử dụng. Xét thấy đây là sự tự nguyện của bị cáo nên cần chấp nhận.

[7] Đối với chiếc xe máy YAMAHA GRAVITA, màu sơn đen bạc, BKS: 19P1 – 012.47: Quá trình điều tra anh Nguyễn Chung Ngh khai đây là xe máy của bố anh là ông Nguyễn Ngọc Ch do anh mượn để làm phương tiện đi lại. Ông Nguyễn Ngọc Ch đã có đơn xin lại xe và Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho Ch xét thấy là phù hợp nên cần xác nhận.

[8] Đối với Đỗ Quốc H, không có đăng ký kinh doanh dịch vụ cầm đồ, việc anh Hùng nhận cầm cố chiếc xe và cho N vay tiền là do tin tưởng vào quan hệ bạn bè giữa N và anh H, là ngay tình, đồng thời sau khi biết chiếc xe trên là do N mượn của Ngh mang đi cầm cố, anh H đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Ninh, tạo điều kiện để Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Ninh nhanh chóng làm rõ vụ án. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Ninh đã ra Quyết định xử phạt vi phạm

hành chính số 187/QĐ-XPVPHC ngày 07/10/2018 đối với Đỗ Quốc H về hành vi “Hoạt động kinh doanh ngành, nghề có điều kiện về an ninh, trật tự mà không có giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự” theo quy định tại điểm a, khoản 3 Điều 11 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính Phủ là phù hợp.

[9] Tại phiên tòa, kiểm sát viên đã trình bày luận tội đối với các bị cáo, đề nghị HĐXX kết tội bị cáo như Cáo trạng đã truy tố, đề nghị mức hình phạt đối với các bị cáo, đề xuất về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự đối với các bị cáo. Xét đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ của vụ án và diễn biến, kết quả tranh tụng tại phiên tòa và cũng phù hợp với các quy định của pháp luật vì vậy được chấp nhận.

[10] Trong quá trình điều tra vụ án, các quyết định và các hành vi tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Tất cả các Quyết định tố tụng trong vụ án đều được lập, giao nhận cho những người tham gia tố tụng theo đúng trình tự mà pháp luật quy định. Các tài liệu, chứng cứ đã thu thập đều phản ánh đúng sự thật khách quan của vụ án, phù hợp với diễn biến của phiên tòa và có đủ cơ sở để chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo.

[11] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Người bị hại, những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hồng P và bị cáo Nguyễn Văn N đều phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

Căn cứ: Điểm b khoản 1 Điều 175; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt: Nguyễn Hồng P: 06 (Sáu) tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Căn cứ: Điểm b khoản 1 Điều 175; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt: Nguyễn Văn N: 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày UBND xã BT nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Bị cáo phải có nghĩa vụ thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong một tuần.

Giao bị cáo cho UBND xã BT, huyện PN, tỉnh PT giám sát, giáo dục và áp dụng công việc lao động phục vụ cộng đồng đối với bị cáo trong thời gian bị cáo chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Căn cứ: Khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Khoản 3 điều 106; khoản 2 điều 136, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Xác nhận Cơ quan điều tra Công an huyện Phù Ninh đã trả lại cho ông Nguyễn Ngọc Ch:

+ 01 (một) chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 013915 do Công an huyện Phù Ninh cấp ngày 18/12/2013 ghi tên chủ xe: Nguyễn Ngọc C, biển số đăng ký 19P1 - 012.47;

+ 01 (một) xe máy nhãn hiệu YAMAHA GRAVITA, màu sơn đen bạc, BKS: 19P1 – 012.47, số máy: 31C2013045; số khung: 1C20BY013027, xe đã cũ đã qua sử dụng, phần nhựa đèn xi nhan trước bên trái bị vỡ, xe có gắn một gương chiếu hậu bên trái. Trong cốp xe không có đồ đạc, tài sản gì.

(Theo Biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 08/3/2018).

- Xác nhận bị cáo Nguyễn Văn Nam đã tự nguyện bồi thường cho anh Đỗ Quốc H số tiền 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng) và anh Hùng không yêu cầu bồi thường gì khác.

Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm bị cáo có mặt được quyền kháng cáo để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Người bị hại và những Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKS ND tỉnh, huyện;
- Sở Tư pháp;
- THA DS huyện Phù Ninh;
- UBND xã Bảo Thanh;
- UBND TT Phong Châu;
- Bị cáo, Bị hại;
- Lưu: HS- VP (10 bản).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Tạ Thị Hồng Ngân

